

Bản án số: 107/2025/HS-ST
Ngày 19-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mạnh Sắn

Ông Trần Đình Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn K, sinh ngày: 19/02/1996 tại tỉnh Lạng Sơn; CCCD số 0123456789, cấp ngày 09/5/2021; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ABC, tỉnh Lạng Sơn (nay là ABC', tỉnh Lạng Sơn); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn P và bà Trần Thị P; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 11/02/2025 bị công an xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (nay là Công an phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn) xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 02/QĐ-XPHC (chưa được xóa); nhân thân: Ngày 21/6/2012 bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt tiền 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 00365/QĐ-XPVPHC; ngày 29/11/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Mai Pha (nay là Ủy ban nhân dân phường Đông Kinh) áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 724/QĐ-UBND (đều đã được xóa); bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24/6/2025 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Sùng Quốc H, sinh ngày: 07/01/2002 tại tỉnh Lạng Sơn; CCCD số 987654321, cấp ngày 18/5/2022; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ABC, tỉnh Lạng Sơn (nay là ABC', tỉnh Lạng Sơn); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt hành chính, chưa từng bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24/6/2025 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*** *Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, có mặt:***

- *Người tiến hành tố tụng:*

1. Ông Lộc Văn Trung, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

2. Ông Nguyễn Xuân Phần, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Hoàng Trường Sơn, ông La Văn Thiên, ông Hoàng Văn K, ông PH Ngọc Sơn, ông Lưu Quyết Chiến - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn K và Sùng Quốc H là bạn bè quen biết xã hội với nhau và đều là các đối tượng sử dụng ma túy “đá, ngựa” (ma túy Methamphetamine). Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/6/2025, Trần Văn K nhắn tin qua ứng dụng Zalo rủ Sùng Quốc H góp tiền để mua ma túy, Sùng Quốc H đồng ý và chuyển cho Trần Văn K 400.000 đồng vào tài khoản 0396419848 ngân hàng Phương Đông. Sau đó, K xóa hết tin nhắn với H trên ứng dụng Zalo đi rồi gọi điện qua Zalo cho một người đàn ông tên Đ (không rõ tên tuổi địa chỉ) hỏi mua ma túy, Đ đồng ý và yêu cầu chuyển tiền đến tài khoản 1012927822 ngân hàng Vietcombank mang tên TNA. Trần Văn K sau đó chuyển 420.000 đồng gồm 400.000 đồng mua ma túy và 20.000 đồng trả tiền nợ cho Đ. Nhận được tiền, Đ bảo Trần Văn K đến cổng khu vực ABC', tỉnh Lạng Sơn để nhận ma túy. Tiếp đó, Trần Văn K hẹn Sùng Quốc H đến Trạm bơm thuộc ABC', tỉnh Lạng Sơn để sử dụng ma túy. Khi đến địa điểm Đ đã chỉ dẫn, Trần Văn K nhặt được một gói ma túy được đựng trong túi nilon màu trắng rồi đi đến Trạm bơm. Trên đường đi, Trần Văn K thấy Sùng Quốc H đang đợi ở nhà văn hóa khối Pò Đứa – Pò Mỏ thì cả hai cùng đi vào Trạm bơm. Trần Văn K nhặt lấy ống hút nhựa cắm vào nắp chai nhựa được đục sẵn lỗ và giấy bạc ở dưới đất tại vị trí bên ngoài nhà trạm bơm làm dụng cụ sử dụng ma túy rồi lấy gói ma túy từ trong túi quần ra, cho ma túy vào giấy bạc, đặt chai nước trên nền đất ở giữa Sùng Quốc H và Trần Văn K, dùng bật lửa đốt giấy bạc, cầm ống hút nhựa hút ma túy trước rồi đưa vòi cho Sùng Quốc H và

đốt giấy bạc cho Sùng Quốc H hút hết phần hơi ma túy trong chai thì đưa vòi về phía Trần Văn K, Trần Văn K tiếp tục đốt ma túy để bản thân hút trước rồi đốt ma túy cho Sùng Quốc H, được 03 - 04 lượt tương tự cho đến khi hết ma túy thì cả hai về, tới nhà H xóa hết tin nhắn với Trần Văn K trên ứng dụng Zalo.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/6/2025, Trần Văn K nhắn tin hỏi Sùng Quốc H tìm chỗ mua ma túy để sử dụng, nhưng Sùng Quốc H không tìm được chỗ mua. Trần Văn K tiếp tục liên lạc với người đàn ông tên Đ để hỏi mua ma túy tổng hợp. Đ đồng ý và yêu cầu Trần Văn K chuyển tiền 400.000 đồng vào tài khoản mang tên TNA số tài khoản 1012927822 ngân hàng Vietcombank. Sau khi chuyển tiền xong, Trần Văn K bảo Sùng Quốc H đi đến Trạm bơm thuộc ABC', tỉnh Lạng Sơn đợi Trần Văn K. Sùng Quốc H đồng ý. Đ bảo Trần Văn K đi đến cổng khỏi Pò Đứa - Pò Mỏ lấy ma túy, đến nơi Trần Văn K tiếp tục đi theo chỉ dẫn của Đ đến vị trí tại cổng thôn Pò Đứa - Pò Mỏ thì thấy một túi nilon màu trắng bên trong có hai viên ma túy "ngựa" và một ít ma túy "đá", K cất giấu túi ma túy vào túi quần đang mặc và đi về nhà lấy ống hút nhựa, bật lửa để làm dụng cụ sử dụng ma túy rồi đi đến Trạm bơm thuộc khối Pò Đứa - Pò Mỏ. Đến nơi, Trần Văn K gặp Sùng Quốc H đang đứng đợi, tiếp đó Trần Văn K lấy ống hút nhựa cắm vào nắp chai đựng sẵn hai lỗ nhỏ nhất trên mặt đất bên ngoài nhà trạm bơm (trong chai có sẵn nước) rồi lấy gói ma túy ra cho ma túy vào giấy bạc, dùng bật lửa đốt giấy bạc và cầm ống hút nhựa hút ma túy trước. Trần Văn K hút xong thì chuyển ống hút nhựa cho Sùng Quốc H, Trần Văn K đốt giấy bạc để Sùng Quốc H cầm ống hút nhựa hút ma túy, Sùng Quốc H hút xong thì chuyển ống hút nhựa lại cho Trần Văn K tự đốt giấy bạc để sử dụng ma túy, Trần Văn K tiếp tục đốt giấy bạc để Trần Văn K và Sùng Quốc H sử dụng ma túy, khoảng 05 - 06 lượt đến khi hết ma túy. Sử dụng ma túy xong K và Sùng Quốc H để lại dụng cụ sử dụng ma túy tại chỗ rồi đi về. Sau đó, Sùng Quốc H về nhà xóa hết tin nhắn với Trần Văn K trên ứng dụng Zalo.

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 24/6/2025, tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Lạng Sơn triệu tập Trần Văn K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy do Công an xã Mai Pha (nay là phường Đông Kinh) quản lý, để làm việc. Kết quả xét nghiệm nước tiểu Trần Văn K dương tính với chất ma túy Methamphetamine và Amphetamine. Trần Văn K khai nhận ngày 21, 22/6/2025, K đã sử dụng ma túy "đá, ngựa" với Sùng Quốc H tại khu vực Trạm bơm ABC', tỉnh Lạng Sơn. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã triệu tập Sùng Quốc H để làm việc, Sùng Quốc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng, số IMEI 353801087046417, lắp kèm sim số thuê bao 0332.259.415 của Sùng Quốc H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen tím, số IMEI1 868125041290236, IMEI2 868125041290228, lắp kèm sim số thuê bao 0396.419.848 của Trần Văn K.

Kết quả kiểm tra cho thấy Sùng Quốc H dương tính với ma túy MET.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn K và Sùng Quốc H tại địa chỉ

ABC', tỉnh Lạng Sơn, cơ quan điều tra không phát hiện thu giữ đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại hiện trường Trạm bơm ABC', tỉnh Lạng Sơn nơi K và H sử dụng ma túy, cơ quan điều tra thu giữ: 01 chai nhựa rỗng, trong suốt, phần nắp được đục 02 lỗ có gắn 02 ống hút nhựa; 05 ống hút nhựa rời.

Cáo trạng số: 25/CT-VKSKV1 ngày 14/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn, truy tố bị cáo Trần Văn K về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255, truy tố bị cáo Sùng Quốc H về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn K, Sùng Quốc H phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 38, 17, 58, 50; điểm s khoản 1 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38, 17, 58, 50; điểm s khoản 1, khoản 2 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sùng Quốc H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa rỗng, trong suốt, phần nắp được đục 02 lỗ có gắn 02 ống hút nhựa; 05 ống hút nhựa. Tịch thu, hóa **giá**, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen tím, số IMEI 868125041290236, IMEI2: 868125041290228, lắp kèm sim số thuê bao 0396.419.848 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng, số IMEI 353801087046417 lắp kèm sim số thuê bao 0332.259.415, đều là máy cũ, đã qua sử dụng.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được việc làm của các bị cáo là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và cộng đồng, chăm sóc cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 21 và 22/6/2025 tại trạm bơm thuộc ABC', tỉnh Lạng Sơn, Trần Văn K và Sùng Quốc H có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau. Trong đó, bị cáo Trần Văn K là người khởi xướng, chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để thực hiện hành vi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của bản thân của bị cáo Sùng Quốc H. Đối với bị cáo Sùng Quốc H là người góp tiền mua ma túy vào ngày 21/6/2025 và là người thụ hưởng vào ngày 22/6/2025. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Văn K phạm tội tổ chức trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Sùng Quốc H phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo xảy ra vào ngày 21 và 22/6/2025 trước thời điểm Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự có hiệu lực. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 426 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025: Quy định không có lợi cho người phạm tội tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 của Luật này và các quy định khác không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng đối với những hành vi xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025 mà sau thời điểm đó mới xét xử. Do đó, bị cáo Sùng Quốc H không bị áp dụng quy định tại khoản 19 Điều 1 của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật ngăn cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự; bà nội của bị cáo Sùng Quốc H là bà Hoàng Thị Bình được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn K có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần, trong đó có lần chưa được xóa; bị cáo Sùng Quốc H ngoài lần phạm tội này chưa từng bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[8] Về vai trò đồng phạm: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc, câu kết chặt chẽ. Trong đó, bị cáo Trần Văn K là người khởi xướng, chuẩn bị tiền và công cụ để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể bản thân và Sùng Quốc H; bị cáo Sùng Quốc H là người góp tiền mua ma túy vào ngày 21/6/2025 và là người thụ hưởng ngày 22/6/2025. Bị cáo Trần Văn K có vai trò cao hơn bị cáo Sùng Quốc H.

[9] Về hình phạt chính: Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 chai nhựa rỗng, trong suốt, phần nắp được đục 02 lỗ có gắn 02 ống hút nhựa; 05 ống hút nhựa là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen tím, số IMEI 868125041290236, IMEI2: 868125041290228, lắp kèm sim số thuê bao 0396.419.848 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng, số IMEI 353801087046417 lắp kèm sim số thuê bao 0332.259.415, đều là máy cũ, đã qua sử dụng, các bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy và bàn bạc, hẹn nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách nhà nước.

[12] Đối với tài khoản 1012927822 ngân hàng Vietcombank mang tên TNA, qua điều tra xác định chủ tài khoản là TNA, sinh năm 1996, trú tại thôn ABC', tỉnh Lạng Sơn. Khoảng tháng 6 năm 2025 TNA có bán hàng tạp hóa thay mẹ tại nhà ở thôn ABC', tỉnh Lạng Sơn, trong thời gian đó có nhiều người đến nhờ chuyển khoản để lấy tiền mặt nên không nhớ ai đã nhờ chuyển tiền để lấy tiền mặt vào các ngày 21 và 22/6/2025.

[13] Đối với người đàn ông tên Đ bán ma túy cho bị cáo Trần Văn K: Quá trình điều tra, Trần Văn K khai số thuê bao của Đ là 0989.610.216. Tại Công văn số 9810/CNVTQĐ-CTr ngày 16/8/2025 của Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội cho kết quả số thuê bao 0985.034.231 đăng ký chủ thuê bao là Hoàng Văn Đ, sinh năm 1991, trú tại CSpC, Trùng K, Cao Bằng. Cho Trần Văn K nhận dạng Hoàng Văn Đ qua hình ảnh tờ khai chứng minh nhân dân, Trần

Văn K xác định không biết người trong ảnh là ai, không có mối quan hệ nào với người này, chưa từng gặp người nào có nhân thân, đặc điểm nhận dạng như trong ảnh. Cơ quan điều tra đã triệu tập Hoàng Văn Đ lấy lời khai, kết quả cho thấy trước đây Hoàng Văn Đ có đăng ký sử dụng số thuê bao 0985.034.231, tuy nhiên, khoảng cuối năm 2023 đã làm mất điện thoại có gắn sim trên nên đã đăng ký sim thuê bao mới là 0989.610.216 để sử dụng và đăng ký tài khoản Zalo đến nay, không quen biết người nào tên Trần Văn K ở Lạng Sơn, bản thân cũng không có mặt tại Lạng Sơn ngày 21, 22/6/2025 do đang làm ruộng ở nhà.

[14] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 38, 50, 17, 58, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn K;

Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50, 17, 58, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 426 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 đối với bị cáo Sùng Quốc H;

Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn K, Sùng Quốc H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án tính từ ngày 24/6/2025.

Xử phạt bị cáo Sùng Quốc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án tính từ ngày 24/6/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa rỗng, trong suốt, phần nắp được đục 02 lỗ có gắn 02 ống hút nhựa; 05 ống hút nhựa.

Tịch thu, hóa **giá**, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen tím, số IMEI 868125041290236, IMEI2: 868125041290228, lắp kèm sim số thuê bao 0396.419.848 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng, số IMEI 353801087046417 lắp kèm sim số thuê bao 0332.259.415, đều là máy cũ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn).

4. Về án phí

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CAT Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn